

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ MỸ THO  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 30 tháng 12 năm 2021  
V/v tranh chấp: “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Ngô Thanh Sơn**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Lê Thị Thu Yên.**

**Ông Nguyễn Tất Ái.**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Trọng**- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Việt P**– Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 92/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Diễm P**, sinh năm 1982 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp Mỹ Trường, xã Phước Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

\* *Bị đơn:* Anh **Trần Ngọc Đ**, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Mỹ Thạnh, xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

\* *Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Diễm P trình bày:*

Chị P và anh Trần Ngọc Đ chung sống với nhau năm 2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang vào năm 2012. Thời gian đầu anh, chị chung sống rất hạnh phúc nhưng vài năm sau thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không phù hợp. Chị và anh Đ đã sống ly thân nhau hơn 04 năm. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Trần Ngọc Đ.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Hoàng Trung, sinh ngày 21/3/2012. Khi Ly hôn, chị P yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trung. Không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- \* Anh Trần Ngọc Đ vắng mặt không lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp “Ly hôn”.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Trần Ngọc Đ đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với anh Đ.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Diễm P và anh Trần Ngọc Đ chung sống với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang năm 2012 nên hôn nhân giữa chị P và anh Đ là hợp pháp. Quá trình chung sống, chị P trình bày thời gian đầu hôn nhân giữa chị P và anh Đ hạnh phúc nhưng đến năm 2017 thì giữa chị P và anh Đ bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không hòa hợp, cả hai không còn quan tâm lẫn nhau, anh Đ không quan tâm chăm sóc vợ, con. Hiện chị P và anh Đ đã sống ly thân nhau năm 2017 đến nay. Nay nhận thấy tình cảm không còn nên chị P yêu cầu được ly hôn với anh Đ. Xét thấy, mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc, để đạt được mục đích trên vợ chồng phải yêu thương, chăm sóc và tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt. Hiện nay theo chị P trình bày giữa chị P và anh Đ không còn quan tâm, không còn tình cảm với nhau và yêu cầu Tòa án cho chị P được ly hôn với anh Đ. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh Đ vắng mặt không lý do cho thấy anh Đ không có thiện chí hàn gắn hôn nhân. Mặt khác, chị P và anh Đ đã sống ly thân nhau đã lâu nhưng không có giải pháp đoàn tụ nên hôn nhân giữa chị P và anh Đ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị P là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị P và anh Đ 01 con chung tên Trần Hoàng Trung, sinh ngày 21/3/2012. Khi Ly hôn, chị P yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trung và cháu Trung cũng có nguyện vọng sống chung với chị P khi Tòa án giải quyết cho chị P và anh Đ ly hôn. Để không làm sáo trộn cuộc sống sinh hoạt

bình thường của trẻ và để đáp ứng nguyện vọng của trẻ cần giao cháu Trung cho chị P tiếp tục là người trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con do chị P chưa có yêu cầu.

[5] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Diễm P phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho phát biểu quan điểm:  
Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Diễm P

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83, 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Diễm P.

-Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Diễm P được ly hôn với anh Trần Ngọc Đ.

-Về con chung: Giao cháu Trần Hoàng Trung, sinh ngày 21/3/2012 cho chị Nguyễn Thị Diễm P là người trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Ngọc Đ không phải cấp dưỡng nuôi con do chị P chưa có yêu cầu.

Anh Trần Ngọc Đ được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Diễm P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị P đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004826 ngày 09/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Mỹ Tho nên xem như nộp xong án phí.

3/ Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 này kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

4/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho,
- CC THADS TP Mỹ Tho;
- UBND xã Mỹ Phong, TP Mỹ Tho;
- Đương sự,
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(ĐÃ KÝ)**

**Ngô Thanh Sơn**